

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 589 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
thống nhất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa kỳ 2014-2018.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Điều 170 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2014-2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại văn bản số 298/STP-XDVB ngày 13 tháng 02 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa kỳ 2014-2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn (do UBND cấp huyện gửi);
- Lưu: VT, HGD.



KẾ HOẠCH

**Thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
thống nhất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa kỳ 2014-2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

Theo quy định tại khoản 2 Điều 170 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 164 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực phải được định kỳ hệ thống hóa và công bố kết quả hệ thống hóa 05 năm một lần. Như vậy, năm 2018, các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 (thời điểm ấn định văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa để công bố là ngày 31 tháng 12 năm 2018).

Để việc triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ bảo đảm tiến độ, chất lượng, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi là Kế hoạch hệ thống hóa văn bản) thống nhất trên địa bàn tỉnh kỳ 2014 - 2018 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản; bảo đảm công bố đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

- Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan trong việc tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản.

2. Yêu cầu

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản và cơ quan có trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản;

- Phối hợp tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản phải bảo đảm thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh;

- Xác định cụ thể thời gian hoàn thành công việc;

- Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm hệ thống hóa văn bản tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các công việc theo đúng Kế hoạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN

1. Đối tượng hệ thống hóa văn bản

Đối tượng hệ thống hóa văn bản là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành còn hiệu lực và được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31/12/2018.

2. Phạm vi hệ thống hóa văn bản

Phạm vi hệ thống hóa văn bản là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành đến hết ngày 31/12/2018, qua rà soát xác định còn hiệu lực (*bao gồm cả các văn bản được ban hành nhưng đến hết ngày 31/12/2018 chưa có hiệu lực*) thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa của các cơ quan theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

III. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Xây dựng Kế hoạch hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 tại các cơ quan và địa phương

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/3/2018.

2. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản phục vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018

a) Tham gia tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản do Bộ Tư pháp tổ chức.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho các cơ quan, địa phương

- Cơ quan thực hiện:

+ Sở Tư pháp nghiên cứu nội dung Công văn số 409/BTP-KTrVB ngày 02/02/2018 của Bộ Tư pháp về tài liệu hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018, chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham

muu UBND tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố;

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý II năm 2018.

3. Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Tiến độ thực hiện: Tổ chức hệ thống hóa văn bản theo đúng trình tự quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ, thời gian hoàn thành cụ thể:

+ Tập hợp văn bản và kết quả rà soát văn bản thuộc phạm vi quản lý để hệ thống hóa: Hoàn thành trong tháng 7/2018.

+ Kiểm tra lại kết quả rà soát văn bản và rà soát bổ sung văn bản thuộc phạm vi quản lý để hệ thống hóa: Hoàn thành trong quý III/2018.

+ Xác định văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa thuộc phạm vi quản lý: Hoàn thành trong quý III/2018.

+ Lập các danh mục văn bản: Hoàn thành trong quý III/2018.

+ Sắp xếp các văn bản còn hiệu lực thành Tập hệ thống hóa văn bản: Hoàn thành trong tháng 01/2019.

4. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018

- Cơ quan thực hiện: Chủ tịch UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 02/2019.

5. Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018

a) Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2014 - 2018 của các cơ quan, địa phương

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 01/2019.

c) Báo cáo tổng hợp kết quả hệ thống hóa văn bản thống nhất trên địa bàn quản lý kỳ 2014 - 2018

- Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 02/2019.

b) Báo cáo tổng hợp kết quả hệ thống hóa văn bản thống nhất trên địa bàn tỉnh kỳ 2014 - 2018

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/3/2019.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan, địa phương được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán và sắp xếp, bố trí kinh phí bảo đảm việc triển khai hệ thống hóa văn bản.

Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Chủ trì giúp UBND tỉnh xây dựng và làm đầu mối tổ chức thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hệ thống hóa văn bản trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc, tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả hệ thống hóa văn bản thống nhất trên địa bàn tỉnh kỳ 2014-2018 theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

- Trên cơ sở Kế hoạch hệ thống hóa văn bản của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch hệ thống hóa văn bản của cơ quan, đơn vị mình và triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị mình tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua theo đúng trình tự hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Bố trí cán bộ pháp chế và các điều kiện đảm bảo khác để thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản theo đúng thời gian quy định, gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch hệ thống hóa văn bản của UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản tại địa phương.

- Đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành thuộc phạm vi, đối tượng hệ thống hóa văn bản theo trình tự quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ và gửi kết quả về UBND cấp huyện để tổng hợp.

- Bảo đảm về biên chế, kinh phí và các điều kiện đảm bảo khác để thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

- Thực hiện báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản tại địa phương theo đúng thời gian quy định, gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí bảo đảm công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa kỳ 2014-2018. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN,
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)